

BÀI 7: SỬ DỤNG RAZOR, HTML HELPER

Nội dung bài học:

1. Raror View	2
1.1. Razor là gì?	2
1.2. Các ví dụ:	2
2. HTML Helpers in ASP.NET MVC	4
2.1. Standard HTML helper trong Asp.NET MVC5	4
2.2. Cách sử dụng	5
2.3. Strongly-Typed HTML Helper	8
2.4. Templated HTML Helpers	8
3. Sử dụng Standard HTML helper thiết kế form	9
Bài tập 1. Sử dụng Razor, viết code thực hiện yêu cầu như hình sau:	18
Bài tập 2. Sử dụng HTML Helpers, thiết kế form theo mẫu:	18



1. Raror View

1.1. Razor là gì?

- Razor là một cú pháp đánh dấu cho phép bạn nhúng mã dựa trên máy chủ vào các trang web bằng C # và VB.Net. Razor không phải là một ngôn ngữ lập trình. Nó là một ngôn ngữ đánh dấu phía máy chủ.
- Razor là ngôn ngữ ngắn gọn, rõ ràng và hữu ích cho phép tạo ra các giao diện ứng dụng ASP.NET MVC
- Cú pháp Razor: @{ <khối lệnh> }

Trong đó **<khối lệnh>** là mã C# hoặc VB.NET trộn HTML

1.2. Các ví dụ:

Khối lệnh đơn

```
@{ var total = 7; }
@{ var myMessage = "Hello World"; }
```

• Biểu thức nội tuyến

```
The value of your account is: @total 
The value of myMessage is: @myMessage
```

Khối nhiều dòng lệnh

```
@{
    var greeting = "Welcome to our site!";
    var weekDay = DateTime.Now.DayOfWeek;
    var greetingMessage = greeting + " Today is: " + weekDay;
}
The greeting is: @greetingMessage
```

• Lệnh If... else

```
@if(DateTime.IsLeapYear(DateTime.Now.Year) )
{
     @DateTime.Now.Year @:is a leap year.
}
else {
     @DateTime.Now.Year @:is not a leap year.
}
```

• Lệnh lặp for

```
@for (int i = 0; i < 5; i++) {
    @i.ToString() <br />
}
```

Lệnh lặp foreach



• Lệnh lặp while

```
@{
    var countNum = 0;
    while (countNum < 50)
    {
        countNum += 1;
        <p>Line: @countNum: 
    }
}
```

• Model: Sử dụng @model để lấy ra đối tượng model tại vị trí bất kỳ trong view

• Ví dụ

+ Trong HomeController.cs, tạo thêm 1 action Index2:

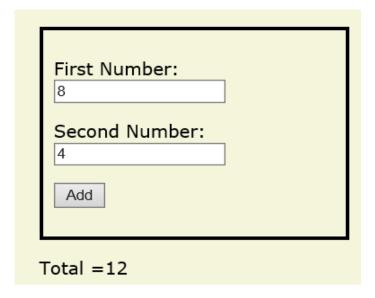
+ Tạo View **Index2.cshtml** tương ứng:

```
Layout = null;
    var total = 0;
    var totalMessage = "";
    var num1 = "";
var num2 = "";
    if (IsPost) //nếu phương thức gửi lên Server là Post
        num1 = Request["text1"];
        num2 = Request["text2"];
        total = num1.AsInt() + num2.AsInt();
        totalMessage = "Total =" + total;
<!DOCTYPE html>
<html lang="en">
<head>
    <title>Add Numbers</title>
    <meta charset="utf-8" />
    <style type="text/css">
        body {
             background-color: beige;
             font-family: Verdana, Arial;
             margin: 50px;
```

Học kết hợp



```
form {
          padding: 10px;
          border-style: solid;
          width: 250px;
   </style>
</head>
<body>
    <form action="" method="post">
          >
            <label for="text1">First Number:</label>
            <input type="text" name="text1" value="@num1" />
        >
            <label for="text2">Second Number:</label>
            <input type="text" name="text2" value="@num2" />
        <input type="submit" name="PT" value="Add" />
    </form>
    @totalMessage
</body>
</html>
```



2. HTML Helpers in ASP.NET MVC

2.1. Standard HTML helper trong Asp.NET MVC5

Helper là thành phần sinh giao diện Web phù hợp, buộc dữ liệu với Model để duy trì thông tin trên các giao diện đó. Helper giúp đơn giản việc viết mã giao diện.

Standard HTML helpers được sử dụng để hiển thị các loại điều khiển HTML phổ biến nhất như: Label, TextBox, Password, TextArea, CheckBox, RadioButtion, DropDownList, Listbox, Display, Editor and ActionLink v.v...



Standard HTML helpers luôn bắt đầu bằng @HTML. Chúng là một đối tượng của lớp HTML helpers. Ký hiệu @ được sử dụng để truy cập mã phía máy chủ.

```
Ví dụ: @ Html.ActionLink ("Create Empoyee", "Create", "Employee")
sẽ tạo thẻ liên kết:
```

Danh sách các Standard HTML Helpers trong ASP.NET MVC 5

 Create Empolyee

- 1. @Html.Label
- 2. @Html.TextBox
- 3. @Html.Password
- 4. @Html.TextArea
- 5. @Html.CheckBox
- 6. @Html.RadioButton
- 7. @Html.DropDownList
- 8. @Html.ListBox
- 9. @Html.Hidden
- 10. @Html.Display
- 11. @Html.Editor
- 12. @Html.ActionLink
- 13. @Html.BeginForm

2.2. Cách sử dụng

@Html.Label()

```
@Html.Label("User Name ")
Output:
<label for="User_Name">User Name </label>
```

@Html.TextBox

```
@Html.TextBox("txtUserName")
```

Output:

```
<input id="txtUserName" name="txtUserName" type="text" value="" />
```

@Html.Hidden

```
@Html.Hidden("EmployeeId")
```



```
Output:
<input id="EmployeeId" name="EmployeeId" type="hidden" value="" />
@Html.Password()
@Html.Password("Password")
Output:
<input id="Password" name="Password" type="password" value="" />
@Html.TextArea()
@Html.TextArea("Address")
Output
<textarea cols="20" id="Address" name="Address" rows="2"/>
@ Html.CheckBox():
@Html.CheckBox("Cricket", true)
@Html.CheckBox("Dancing")
Output:
<input checked="checked" id="Cricket" name="Cricket" type="checkbox"</pre>
value="true">
<input id="Dancing" name="Dancing" type="checkbox" value="false">
@Html.RadioButton()
@Html.RadioButton("Gender", "Male", true) Male
@Html.RadioButton("Gender", "Female", false) Female
Output:
<input checked="checked" id="male" name="Gender" type="radio" value="Male">
<input id="female" name="Gender" type="radio" value="Female">
@Html.DropDownList()
@{
IEnumerable<string> strList = new List<string> { "BCA", "BCS", "MCA", "MCS"
 };
}
@Html.DropDownList("ddlCourse", new SelectList(strList, strList.FirstOrDefa
```

Trang 6 Học kết hợp

ult()), "--Select Course--")



Output:

```
<select id="ddlCourse" name="ddlCourse">
<option value="">--Select Course--</option>
<option selected="selected">BCA</option>
<option>BCS</option>
<option>MCA</option>
<option>MCS</option>
</select>
```

@Html.ListBox()

```
@Html.ListBox("Select Skills",new List<SelectListItem> {
    new SelectListItem{Text= "C#",Value="1"},
    new SelectListItem{ Text="ASP.NET",Value="2" },
    new SelectListItem{ Text="ASP.NET Core",Value="3" },
    new SelectListItem{ Text="Azure",Value="4" }
})

Output:

<select id="Select_Skills" multiple="multiple" name="Select Skills">
    <option value="1">C#</option>
    <option value="2">ASP.NET</option>
    <option value="3">ASP.NET Core</option>
    <option value="4">Azure</option>
    <option value="4">Azure</option>
    </select>
```

@Html.ActionLink()

```
@Html.ActionLink("Go to About",Home, About)
Output:
<a href="/Home/About">Go to About</a>
```

@Html.BeginForm()

```
@using (Html.BeginForm("Index", "Home", FormMethod.Post))
{
// Code here..
}
Output:
<form action="Home/Index" method="post">
</form>
```



2.3. Strongly-Typed HTML Helper

Danh sách các strongly-Typed HTML Helper

- @Html.HiddenFor()
- @Html.LabelFor()
- @Html.TextBoxFor()
- @Html.RadioButtonFor()
- @Html.DropDownListFor()
- @Html.CheckBoxFor()
- @Html.TextAreaFor()
- @Html.PasswordFor()
- @Html.ListBoxFor()

2.4. Templated HTML Helpers

Hiển thị:

- @Html.Display()
- @Html.DisplayFor()
- @Html.DisplayName()
- @Html.DisplayNameFor()
- @Html.DisplayText()
- @Html.DisplayTextFor()
- @Html.DisplayModelFor()

Nhập, xuất:

- @Html.Editor()
- @Html.EditorFor()
- @Html.EditorForModel()



3. Sử dụng Standard HTML helper thiết kế form

Student Registration Form

Student Name	
Gender	○ Male ○ Female
Email	
Address	Hanoi v
Subjects	□ Java Core □ SQL Server □ PHP
Username	
Password	
Comment	
Regis	Cancel

Tạo file StudentRegistrationController.cs như sau:

Tạo view cho phương thức Index()

```
@{
   Layout = null;
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
   <meta name="viewport" content="width=device-width" />
   <title>Index</title>
</head>
<body>
   <div>
      <h2>Student Registration Form</h2>
      @using (Html.BeginForm("Regis", "StudentRegistration"))
      @Html.Label("Student Name")
            @Html.TextBox("name")
```

Học kết hợp



```
@Html.Label("Gender")
   >
      @Html.RadioButton("gender", "Male") Male
@Html.RadioButton("gender", "Female") Female
   @Html.Label("Email")
   @Html.TextBox("email")
@Html.Label("Address")
   >
       @{
          IEnumerable<string> strList = new List<string>
          { "Hanoi", "Danang", "tpHCM" };
       @Html.DropDownList("addr",
    new SelectList(strList, strList.FirstOrDefault()), "--Select--")
   @Html.Label("Subjects")
       @Html.CheckBox("Java core")Java Core
       @Html.CheckBox("SQL Server")SQL Server
       @Html.CheckBox("PHP")PHP
```

```
@Html.Label("Username")
           @Html.TextBox("username")
        @Html.Label("Password")
           @Html.Password("password")
        @Html.Label("Comment")
           @Html.TextArea("comment", "")
        <input type="submit" value="Regis" />
            <input type="reset" value="Cancel" />
        }
  </div>
</body>
</html>
```



Chay xem kết quả: https://localhost:44349/StudentRegistration/Index

Code HTML được sinh ra tương ứng như sau: (Click chuột phải vào Web Page, chọn View Source)

```
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
   <meta name="viewport" content="width=device-width" />
   <title>Index</title>
</head>
<body>
   <div>
       <h2>Student Registration Form</h2>
      <form action="/StudentRegistration/Regis" method="post">
          <label for="Student_Name">Student Name</label>
                 <input id="name" name="name" type="text" value="" />
             <label for="Gender">Gender</label>
            <input id="gender" name="gender" type="radio" value="Male" /> Male
         <input id="gender" name="gender" type="radio" value="Female" /> Female
                <label for="Email">Email</label>
              <input id="email" name="email" type="text" value="" />
             <label for="Address">Address</label>
                 <select id="addr" name="addr">
                        <option value="">--Select--</option>
                        <option selected="selected">Hanoi</option>
                        <option>Danang
                        <option>tpHCM</option>
                     </select>
                 <label for="Subjects">Subjects</label>
                     <input id="Java_core" name="Java core" type="checkbox"</pre>
value="true" /><input name="Java core" type="hidden" value="false" />Java Core
                    <input id="SQL_Server" name="SQL Server" type="checkbox"</pre>
value="true" /><input name="SQL Server" type="hidden" value="false" />SQL Server
                    <input id="PHP" name="PHP" type="checkbox" value="true"</pre>
/><input name="PHP" type="hidden" value="false" />PHP
                 <label for="Username">Username</label>
           <input id="username" name="username" type="text" value="" />
```



```
<label for="Password">Password</label>
          <input id="password" name="password" type="password" />
        <label for="Comment">Comment</label>
       <textarea cols="20" id="comment" name="comment" rows="2"></textarea>
            <input type="submit" value="Regis" />
                 <input type="reset" value="Cancel" />
         </form>
   </div>
</body>
</html>
```

Tạo file **Student.cs** ở thư mục Models có nội dung sau:

```
using System;
using System.Collections.Generic;
using System.Linq;
using System.Web;
namespace Proj_LayoutDemo.Models
{
    public class Student
        public string name{ get; set; }
        public string gender { get; set; }
        public string email { get; set; }
        public string addr { get; set; }
        public string subjects { get; set; }
        public string username { get; set; }
        public string password { get; set; }
        public string comment { get; set; }
    }
```

Quay trở lại file **StudentRegistrationController.cs**, thêm phương thức

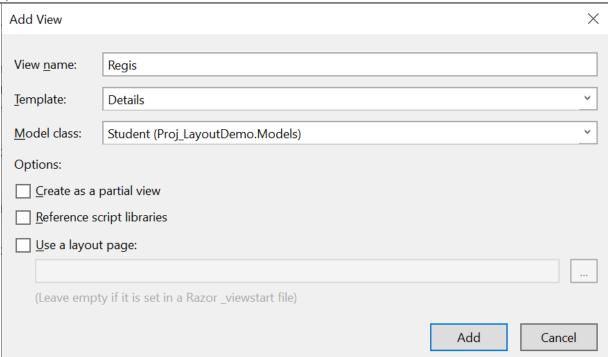
```
using Proj_LayoutDemo.Models;
```

```
public ActionResult Regis(Student s)
{
    return View(s);
}
```

Biến Stu**dent s** sẽ tự động lấy thông tin từ form chuyển sang controller và chuyển tiếp tới view **Regis.cshtml**.

Tạo view Regis và lựa chọn như hình:





MVC tự sinh code như sau: (Regis.cshtml)

```
@model Proj_LayoutDemo.Models.Student
@{
    Layout = null;
}
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
    <meta name="viewport" content="width=device-width" />
    <title>Regis_ver2</title>
</head>
<body>
    <div>
        <h4>Student</h4>
        <hr />
        <dl class="dl-horizontal">
                @Html.DisplayNameFor(model => model.name)
            </dt>
            <dd>
                @Html.DisplayFor(model => model.name)
            </dd>
            <dt>
                @Html.DisplayNameFor(model => model.gender)
            </dt>
            <dd>
                @Html.DisplayFor(model => model.gender)
            </dd>
                @Html.DisplayNameFor(model => model.email)
            </dt>
           <dd>
                @Html.DisplayFor(model => model.email)
           </dd>
```

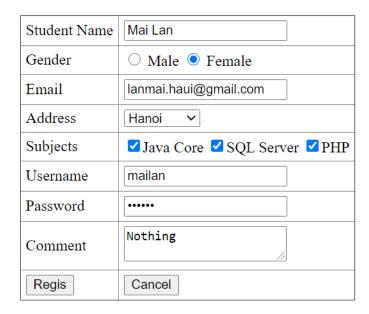


```
<dt>
               @Html.DisplayNameFor(model => model.addr)
            </dt>
            <dd>
                @Html.DisplayFor(model => model.addr)
            </dd>
            <dt>
                @Html.DisplayNameFor(model => model.subjects)
            </dt>
            <dd>
                @Html.DisplayFor(model => model.subjects)
            </dd>
            <dt>
                @Html.DisplayNameFor(model => model.username)
            </dt>
            <dd>
                @Html.DisplayFor(model => model.username)
            </dd>
            <dt>
                @Html.DisplayNameFor(model => model.password)
            </dt>
            <dd>
                @Html.DisplayFor(model => model.password)
            </dd>
                @Html.DisplayNameFor(model => model.comment)
            </dt>
            <dd>
                @Html.DisplayFor(model => model.comment)
            </dd>
       </dl>
   </div>
    >
        @Html.ActionLink("Edit", "Edit", new { /* id = Model.PrimaryKey */ }) |
        @Html.ActionLink("Back to List", "Index")
    </body>
</html>
```

Chay file Views/StudentRegistration/index.cshtml



Student Registration Form



Kết quả nhận được là:



Chúng ta thấy mục **subject** không nhận được giá trị bởi đây là các **check bo**x có tên khác nhau bên trang view.

Muốn nhận được giá trị của checkbox, ta cần thay đổi code trong file controller: Tạo thêm ActionResult **Regis2**, truyền tham số là **FormCollection**:



```
public ActionResult Regis2(FormCollection f)
            Student s = new Student();
            s.name = f["name"];
            s.gender = f["gender"];
            s.email = f["email"];
            s.addr = f["addr"];
            string temp ="";
             if (f["Java core"] =="true,false")
                temp = "Java core";
            if (f["SQL Server"] == "true,false")
                temp += " " + "SQL Server";
            if (f["PHP"] == "true,false")
                temp += " " + "PHP";
            s.subjects = temp;
            s.username = f["username"];
            s.password = f["password"];
            s.comment = f["comment"];
            return View("Regis",s); /*Goi view Regis.cshtml */
        }
```

Trong file **Index.cshtml**, đổi action ở đầu form thành Regis2

```
@using (Html.BeginForm("Regis2", "StudentRegistration"))
```

Chạy xem kết quả:

https://localhost:44349/StudentRegistration/Index

Kết quả thực hiện như sau:

```
Student
name
     Mai Lan
gender
     Female
email
     mailan.haui@gmail.com
addr
     Hanoi
subjects
     Java core SQL Server PHP
username
    mailan
password
     123456
comment
     Nothing
Edit | Back to List
```

Như vậy giá trị của các check box đã nhận được và hiển thị ra màn hình.



*Ta có thể sửa lại View tự sinh **Regis.cshtml** như sau:

```
<body>
         Student Name: 
              @Html.DisplayFor(model => model.name)
           Gender: 
              @Html.DisplayFor(model => model.gender)
           Email: 
              @Html.DisplayFor(model => model.email)
           Address: 
              @Html.DisplayFor(model => model.addr)
           Subjects: 
              @Html.DisplayFor(model => model.subjects)
           User name: 
              @Html.DisplayFor(model => model.username)
          (tr)
              Password: 
              @Html.DisplayFor(model => model.password)
          (tr>
              Comment: 
             d> @Html.DisplayFor(model => model.comment)
           >
     @Html.ActionLink("Edit", "Edit", new { /*id = Model.PrimaryKey */ }) |
@Html.ActionLink("Back to List", "Index")
  </body>
```

Kết quả nhận được là:

Student Name:	Lê Thu Hà
Gender:	Female
Email:	halth@gmail.com
Address:	Hanoi
Subjects:	SQL Server PHP
User name:	555
Password:	555
Comment:	Đăng ký học buổi tối

Edit | Back to List



Bài tập

Bài tập 1. Sử dụng Razor, viết code thực hiện yêu cầu như hình sau:

Nhập số thứ 1	
Nhập số thứ 2	
Kết quả	
Cộng	Trừ Nhân Chia

Bài tập 2. Sử dụng HTML Helpers, thiết kế form theo mẫu:

Registration Form				
First Name				
Email				
Password				
City	Hanoi			
Gender	Male Female			
Save Cancel				

Khi click vào Save, sẽ hiển thị các thông tin vừa nhập dưới dạng bảng:

First Name	Last Name	Email	Password	City	Gender
Trần Minh	Đại	daitm@gmail.com	12345	Hà Nội	Nam

Học kết hợp